

UBND TỈNH HƯNG YÊN  
SỞ XÂY DỰNG

- Các số: XD, TC, KH, TNMT, CT, QT, <sup>MT</sup>ĐTL, <sup>MT</sup>ĐTL  
- Các chỉ tiêu tư lệp, CH (Đoạn XDMS)  
- Các mã hạng VL, MK  
- VD: Lốp; CV: Kèo, Đai KT  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 175/TTr-SXD

Hung Yên, ngày 09 tháng 11 năm 2018

## TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500  
Cụm công nghiệp Minh Khai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
C.V	Số: <u>13912</u>
ĐẾN	Ngày: <u>15.11.2018</u>
	Chuyên: <u>ĐTL</u>
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên

*Đổi - KT1 tham mưu.*

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng được quy định tại Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 924/TB-TU ngày 15/11/2017 của Tỉnh ủy Thông báo ý kiến của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập CCN Minh Khai giai đoạn III, tiếp nhận dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN Minh Khai giai đoạn III;

Căn cứ Thông báo số 538/TB-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập cụm công nghiệp Minh Khai giai đoạn III;

Căn cứ Công văn số 2954/UBND-KT1 ngày 17/10/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh tên dự án đầu tư xây dựng.

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 03/TTr-06 ngày 05/11/2018 của Công ty CP phát triển hạ tầng cụm công nghiệp Minh Khai (chủ đầu tư lập quy hoạch) về việc thẩm định quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Minh Khai, kèm theo hồ sơ quy hoạch do đơn vị tư vấn là Trung tâm quy hoạch xây dựng lập và hoàn thiện tháng 10 năm 2018. Đối chiếu với Quy chuẩn về QHXD và các quy định hiện hành, Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch với những nội dung chính như sau:

## **I. Tên đồ án, mục tiêu và tính chất cụm công nghiệp:**

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Minh Khai (có sự điều chỉnh tên so với nội dung Thông báo số 538/TB-UBND ngày 05/12/2017 do trên địa bàn tỉnh không có cụm công nghiệp Minh Khai I, II)

### **2. Mục tiêu:**

- Quy hoạch cụm công nghiệp nhằm tạo thêm việc làm mới cho lao động địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và tăng trưởng sản xuất CN- TTCN; khắc phục ảnh hưởng xấu về môi trường sinh thái do sản xuất tiểu thủ công nghiệp gây ra trong khu vực tập trung đông dân cư của địa phương.

- Đầu tư xây dựng cụm công nghiệp đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; tạo môi trường đầu tư thuận lợi thu hút các nhà đầu tư vào cụm công nghiệp.

3. Tính chất cụm công nghiệp: Được xác định cụ thể khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung vào danh mục các CCN của tỉnh quy hoạch phát triển đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

## **II. Chủ đầu tư lập quy hoạch:**

Công ty CP phát triển hạ tầng cụm công nghiệp Minh Khai.

## **III. Vị trí và phạm vi ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch:**

Phạm vi Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Minh Khai được thực hiện trên địa phận quản lý của thị trấn Như Quỳnh và xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm. Ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp: Nghĩa trang và đường quy hoạch rộng 28m.
- Phía Nam giáp: Đường quy hoạch rộng 28m.
- Phía Đông giáp: Đường quy hoạch rộng 32m.
- Phía Tây giáp: Đường quy hoạch rộng 28m.

## **IV. Quy mô đất đai:**

Khu vực lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Minh Khai có diện tích khoảng 49,9ha. Cơ cấu sử dụng đất của đồ án cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Loại đất</b>	<b>Diện tích (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
1	Đất xây dựng nhà máy	331.128,7	66,26
2	Đất khu điều hành, dịch vụ	9.282,8	1,86
3	Đất cây xanh	61.760,7	12,35
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	7.576,8	1,52
5	Đất giao thông	89.980,6	18,01
<b>Tổng cộng</b>		<b>499.729,6</b>	<b>100</b>

Cơ cấu tỷ lệ sử dụng đất nêu phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch xây dựng hiện hành. Các chỉ tiêu sử dụng đất như: tầng cao, mật độ xây dựng, khoảng lùi... cho các khu chức năng cụm công nghiệp sẽ được xem xét cụ thể tùy thuộc vào diện tích lô đất của dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về quy hoạch xây dựng.

## V. Quy hoạch không gian kiến trúc và phân khu chức năng:

Định hướng phát triển không gian kiến trúc cảnh quan và phân khu chức năng cụm công nghiệp được thống nhất trên toàn bộ diện tích nghiên cứu quy hoạch và được tổ chức như sau:

- Các khu chức năng cụm công nghiệp được hình thành trên cơ sở định hướng phát triển giao thông nội bộ cụm công nghiệp, được thiết kế theo dạng ô cờ, kết nối với giao thông đối ngoại là các tuyến đường quy hoạch qua dự án, đảm bảo nhu cầu giao thông vận tải cho cụm công nghiệp.

- Hai khu trung tâm điều hành, dịch vụ với các công trình theo kiến trúc hiện đại, được bố trí tại cổng vào trực chính cụm công nghiệp và nút giao phía Đông Nam dự án, thuận tiện về giao thông và là điểm nhấn kiến trúc cho cụm công nghiệp.

- Các lô đất xây dựng nhà máy bố trí dọc theo các tuyến đường nội bộ của cụm công nghiệp. Các nhà máy, xí nghiệp được quản lý theo một tổng thể hài hoà về màu sắc và hình thức kiến trúc, đảm bảo mỹ quan cho cụm công nghiệp, đồng thời tuân thủ chiều cao, mật độ, khoảng lùi theo đúng quy hoạch.

- Khu xử lý kỹ thuật bố trí ở phía Bắc khu đất, thuận tiện cho việc cung cấp và đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho cụm công nghiệp.

Các phân khu chức năng khác như: khu cây xanh tập trung, khu xử lý kỹ thuật được trình bày trên bản vẽ, phù hợp với không gian kiến trúc và nguyên lý quy hoạch cụm công nghiệp, đảm bảo tính khả thi của dự án, được thể hiện tại bản vẽ Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan (QH-04).

## VI. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

### 1. Giao thông:

Các tuyến đường qua dự án là đường giao thông đối ngoại, quy mô tuân thủ theo quy hoạch giao thông được phê duyệt.

Các tuyến đường nội bộ trong khu vực nghiên cứu được thiết kế theo dạng ô cờ. Mặt cắt điển hình như sau:

- Tuyến đường trục chính hướng Bắc Nam và trục hướng Đông Tây có mặt cắt ngang rộng 29,0m gồm: lòng đường rộng 15,0m; vỉa hè rộng 3,0mx2; dải cây xanh rộng 4,0mx2 (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 4-4).

- Tuyến đường nội bộ có mặt cắt ngang rộng 15,0m gồm: lòng đường rộng 9,0m; vỉa hè rộng 3,0mx2 (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 5-5).

Các mặt cắt đường trục khác và trục cảnh quan cây xanh thống nhất như ở Bản đồ quy hoạch hệ thống giao thông (QH-07).

### 2. San nền, thoát nước mặt:

Cao độ san nền được thiết kế theo phương pháp đường đồng mức. Cao độ san nền từ +5,50m đến +5,70m. Độ dốc san nền tối thiểu 0,25% đảm bảo thoát nước tự nhiên.

Hệ thống thoát nước mưa cho khu vực được thiết kế riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Nước mưa được thu gom vào hệ thống cống theo các trục đường chính, sau đó xả vào tuyến mương hiện trạng phía Nam dự án.

Nước mưa từ các nhà máy sản xuất có chứa dầu mỡ và các chất độc hại, trước khi xả ra hệ thống cống thoát nước mưa phải được xử lý sơ bộ tại các nhà máy bằng các hố ga và bể xử lý tách dầu mỡ và hóa chất.

Chiều dài, độ dốc và hướng thoát nước được thể hiện chi tiết ở Bản đồ quy hoạch hệ thống thoát nước mặt (QH- 08).

### 3. Cấp nước sinh hoạt:

Tổng nhu cầu cấp nước khoảng  $Q = 673\text{m}^3/\text{ngđ}$ . Nguồn nước cấp nước cho cụm công nghiệp dự kiến lấy từ hệ thống cấp nước của nhà máy nước huyện Văn Lâm.

Mạng đường ống cấp nước được thiết kế mạng vòng bố trí trên vỉa hè dọc các tuyến giao thông chính, đảm bảo cung cấp nước đến từng điểm tiêu thụ nước.

Mạng lưới cấp nước được thể hiện chi tiết trong Bản đồ quy hoạch hệ thống cấp nước (QH-10).

### 4. Cấp điện và chiếu sáng:

Tổng nhu cầu cấp điện 28.529 kVA.

Nguồn cấp điện dự kiến lấy từ đường dây 22kV sau trạm 110kV Như Quỳnh qua dự án. Hệ thống điện chiếu sáng được lấy từ trạm biến áp đặt tại khu đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật dẫn đến các cột đèn bằng cáp ngầm.

Mạng lưới cấp điện được thể hiện chi tiết trong các Bản đồ quy hoạch cấp điện (QH -11) và Bản đồ quy hoạch cấp điện chiếu sáng (QH-12).

### 5. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

Tổng lượng nước thải cần thu gom và xử lý khoảng  $Q = 431\text{m}^3/\text{ngđ}$ .

Nước thải sinh hoạt trong các khu điều hành dịch vụ được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại trong từng công trình; nước thải công nghiệp được xử lý sơ bộ tại các nhà xưởng; sau đó được thu gom vào hệ thống thoát nước thải dẫn về trạm xử lý nước thải công suất  $500\text{m}^3/\text{ngđ}$  tại khu đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Xây dựng hồ điều hòa trong khu hạ tầng kỹ thuật để lưu trữ

lượng nước thải khi trạm xử lý gặp sự cố. Hệ thống xử lý nước thải có lắp thiết bị quan trắc nước thải.

Rác thải được thu gom thủ công, về điểm tập kết trong cụm công nghiệp, từ đó vận chuyển đến nơi xử lý tập trung, đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường theo quy định.

Mạng lưới thoát nước thải được thể hiện chi tiết trong Bản đồ quy hoạch hệ thống thoát nước thải (QH-09).

*Lưu ý: Khi triển khai dự án, cần có biên bản thỏa thuận với các cơ quan có thẩm quyền về vị trí các điểm đầu nối cấp nước, cấp điện và thoát nước.*

### **VII. Tổ chức thực hiện:**

Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Minh Khai sau khi được UBND tỉnh phê duyệt, chủ đầu tư lập quy hoạch phối hợp với chính quyền địa phương triển khai công bố quy hoạch, lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, quản lý và xây dựng theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo tiến độ dự án.

Hồ sơ quy hoạch chi tiết kèm theo Tờ trình của Sở Xây dựng và chủ đầu tư gồm có bộ bản vẽ A<sup>0</sup>, quyền thuyết minh tổng hợp (đính kèm các bản vẽ quy hoạch thu nhỏ), quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch, đĩa CD ghi toàn bộ nội dung đồ án.

Sở Xây dựng trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND huyện Văn Lâm;
- Công ty CP PTHT CCN Minh Khai;
- Phòng QH-KT<sup>D</sup>;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Lương Anh Tuấn**

1000

1000

UBND TỈNH HUNG YÊN  
**SỞ XÂY DỰNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: **178**/TTr - SXD.

Hung Yên, ngày **15** tháng 11 năm 2018.

## TỜ TRÌNH

V/v đề nghị phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ Khu công nghiệp Dệt may Phố Nối

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN	
C.V	Số: <b>14042</b>
ĐẾN	Ngày: <b>19/11/2018</b>
	Chuyên: <b>ĐC</b>
	Lưu hồ sơ: .....

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng được quy định tại Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ban hành năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 2160/UBND-KTTH ngày 19/11/2009 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xây dựng khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ KCN Dệt may Phố Nối;

Căn cứ Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ Khu công nghiệp Dệt may Phố Nối;

Qua xem xét hồ sơ quy hoạch kèm theo Tờ trình số 254/TTr-PTHT ngày 05/11/2018 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Dệt may Phố Nối (chủ đầu tư lập quy hoạch) về việc thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ Khu công nghiệp Dệt may Phố Nối do đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn LICOGI lập và hoàn thiện tháng 10/2018. Đối chiếu với Quy chuẩn về QHXD và các quy định hiện hành, Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch với những nội dung chính như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ Khu công nghiệp Dệt may Phố Nối.

## **2. Mục tiêu đồ án:**

- Cụ thể hóa Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Dệt may Phố Nối – giai đoạn II.

- Phục vụ và đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho công nhân; đảm bảo cơ cấu sản phẩm nhà ở phù hợp, có đủ các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (thiết yếu về y tế, giáo dục, văn hóa...) cho người lao động sống và làm việc tại KCN.

- Quy hoạch khu nhà ở công nhân và công trình dịch vụ đảm bảo phù hợp với chiến lược và cấu trúc phát triển chung của khu vực về mặt tổ chức không gian và hạ tầng kỹ thuật giữa khu vực lập quy hoạch và khu vực lân cận.

- Làm căn cứ để triển khai thiết kế cơ sở hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục công trình khác; lập dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

**3. Chủ đầu tư lập quy hoạch:** Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Dệt may Phố Nối

## **4. Tính chất, chức năng khu nhà ở:**

- Là khu nhà ở cán bộ, công nhân có nhiều loại hình ở phù hợp với các đối tượng là cán bộ, chuyên gia trong khu công nghiệp; các đối tượng thu nhập thấp và công nhân khu công nghiệp; các đối tượng có nhu cầu về nhà ở, đối tượng xây dựng các dịch vụ tiện ích phục vụ nhu cầu trong khu vực.

- Khu vực được đầu tư xây dựng với hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật được tính toán theo tiêu chuẩn đô thị loại IV.

## **5. Vị trí và phạm vi ranh giới lập quy hoạch:**

Phạm vi ranh giới nghiên cứu lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ khu công nghiệp Dệt may Phố Nối được thực hiện trên địa phận quản lý của xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào. Ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc giáp: Kênh Trần Thành Ngọ.
- Phía Đông Nam giáp: Khu dân cư xã Dị Sử và mương thủy lợi.
- Phía Tây Bắc giáp: Đường quy hoạch.
- Phía Tây Nam giáp: Đường quy hoạch.

## **6. Quy mô dân số và đất đai:**

Quy mô dân số: Dự báo dân số trong khu vực lập quy hoạch khoảng 3.800 người.

Quy mô đất đai: Khu vực nghiên cứu lập quy hoạch xây dựng có quy mô khoảng 6,23 ha.

Cơ cấu sử dụng đất của dự án được phân bổ như sau:



STT	Loại đất	Diện tích	Tỉ lệ	Mật độ XD tối đa	Tầng cao tối đa
		(m <sup>2</sup> )	(%)	(%)	Tầng
1	Đất ở	35.086	56,30		
	Chung cư cao tầng	28.077	45,05	60	12
	Nhà ở thấp tầng (Nhà liền kề)	7.009	11,25	80	5
2	Đất công cộng - Nhà sinh hoạt cộng đồng	1.506	2,42	40	4
3	Đất giáo dục - Mầm non - Tiểu học	6.290	10,09	40	4
4	Đất cây xanh	6.572	10,55	5	
5	Đất giao thông	12.863	20,64		
	Bãi đỗ xe	794	1,27		
	Đường nội bộ	12.069	19,37		
<b>Tổng cộng</b>		<b>62.317</b>	<b>100</b>		

### 7. Quy hoạch phát triển không gian và phân khu chức năng:

Định hướng phát triển không gian khu vực lập quy hoạch được nghiên cứu trên cơ sở tận dụng tối đa các yếu tố thuận lợi về giao thông đối ngoại qua khu vực, cơ bản tuân thủ khung giao thông chính theo quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt. Các khu chức năng trong khu vực được hình thành trên cơ sở tổ chức mạng lưới giao thông dạng ô cờ, kết hợp hài hòa thuận tiện giữa giao thông đối nội và đối ngoại.

Tuyến đường phía Nam đi Quốc lộ 39 và tuyến đường quy hoạch 24m phía Tây dự án được xác định là giao thông đối ngoại của dự án. Hình thành các trục giao thông chính hướng Đông Tây đấu nối với hệ thống giao thông đối ngoại, tạo ra các khu chức năng có bán kính phục vụ tốt và đảm bảo nhu cầu sử dụng, thuận tiện trong việc xây dựng hạ tầng đồng bộ cho các khu chức năng.

- Tổ hợp khu nhà sinh hoạt cộng đồng và trường mầm non bố trí ở khu vực phía Tây dự án, khu trường tiểu học và thể dục thể thao bố trí phía Nam dự án, với mật độ xây dựng thấp tiếp giáp các đường trục đường chính, đảm bảo bán kính phục vụ cho khu dân cư khu vực .

- Các khu đất xây dựng nhà liền kề bố trí phía Bắc và Tây Nam dọc theo các tuyến đường trục chính thuận tiện về giao thông, tăng hiệu quả dự án.

- Khu vực vườn hoa cây xanh trung tâm ở vị trí đảo tròn trên trục trung tâm tạo nên không gian xanh và trực cảnh quan cho khu ở.

- Khu đất xây dựng nhà chung cư cao tầng bố trí đều trong khu vực lập quy hoạch đáp ứng nhu cầu ở cho công nhân lao động trong khu vực.

Các khu chức năng khác đã được chi tiết hoá như trình bày tại Bản đồ quy hoạch tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan (QH-05).

### **5. Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật:**

#### **a. Quy hoạch hệ thống giao thông:**

Tuyến đường phía Nam đi Quốc lộ 39 và tuyến đường quy hoạch 24m phía Tây dự án là giao thông đối ngoại của dự án, quy mô tuân thủ theo quy hoạch được phê duyệt.

Các tuyến đường trong khu vực nghiên cứu được thiết kế với một số mặt cắt đường điển hình như sau:

- Tuyến đường trục chính vào dự án hướng Đông Tây có mặt cắt ngang rộng 25,0m gồm: lòng đường rộng 7,5mx2; vỉa hè: 3,0mx2; dải phân cách giữa rộng 4,0m (ký hiệu là mặt cắt 2-2).

- Tuyến đường trong khu ở có mặt cắt ngang đường rộng 16,5m gồm: lòng đường rộng 10,5m; vỉa hè: 3,0mx2 (ký hiệu là mặt cắt 4-4).

Mạng lưới giao thông và mặt cắt các tuyến đường được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch giao thông (QH-06).

#### **b. San nền, thoát nước mặt:**

Cao độ san nền được thiết kế theo phương pháp đường đồng mức. Độ dốc san nền từ Bắc xuống Nam. Cao độ san nền từ +3,75m đến +4,10m.

Các chỉ tiêu san nền được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch san nền (QH-08).

Hệ thống thoát nước mưa cho khu vực được thiết kế riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Nước mưa được thu gom vào hệ thống cống theo các trục đường chính, sau đó xả ra tuyến mương phía Nam dự án.

Chiều dài, độ dốc và hướng thoát nước được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch thoát nước mặt (QH-08).

#### **c. Cấp nước sinh hoạt:**

Nguồn nước cấp nước cho khu vực lập quy hoạch được lấy từ đường ống nước hiện có từ trạm cấp nước KCN dệt may Phố Nối.

Tổng lượng nước cần cung cấp khoảng  $Q = 723,8\text{m}^3/\text{ngđ}$ . Mạng đường ống cấp nước trên vỉa hè dọc các tuyến giao thông chính, đảm bảo cung cấp nước đến từng điểm tiêu thụ nước.

Mạng lưới cấp nước được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch cấp nước (QH-09).

#### **d. Cấp điện và chiếu sáng:**

Nguồn điện cấp cho khu vực quy hoạch lấy từ đường dây 35kV phía Tây dự án. Tổng nhu cầu cấp điện 1336,8KVA.

Hệ thống điện chiếu sáng được lấy từ trạm biến áp, dẫn đến các cột đèn bằng cáp ngầm.

Mạng lưới cấp điện được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch cấp điện sinh hoạt (QH-10) và Bản đồ quy hoạch cấp điện chiếu sáng (QH-11).

e. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

Tổng lượng nước thải cần thu gom và xử lý khoảng  $Q = 447,2m^3/ngđ$ .

Nước thải được xử lý sơ bộ bằng hệ thống bể tự hoại sau đó chảy vào hệ thống đường cống thoát nước được bố trí dưới vỉa hè của các tuyến đường nội bộ và được thu gom đưa về trạm xử lý nước thải KCN Dệt may Phố Nối phía Tây dự án.

Rác thải được thu gom thủ công, đưa về điểm tập kết trong nội bộ khu dân cư, từ đó vận chuyển đến nơi xử lý tập trung, đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường theo quy định.

Mạng lưới thoát nước thải được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch hệ thống thoát nước thải và VSMT (QH-14).

## 6. Tổ chức thực hiện:

Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở công nhân và dịch vụ phục vụ KCN dệt may Phố Nối được phê duyệt, chủ đầu tư tổ chức công bố quy hoạch, lập các dự án đầu tư xây dựng thành phần và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt.


Hồ sơ quy hoạch chi tiết kèm theo Tờ trình của Sở Xây dựng và chủ đầu tư gồm có: 07 bộ bản vẽ, thuyết minh tổng hợp (đính kèm các bản vẽ quy hoạch thu nhỏ), Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và đĩa CD ghi toàn bộ nội dung đồ án.

Sở Xây dựng trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- UBND huyện Yên Mỹ;
- Cty phát triển hạ tầng Dệt may Phố Nối;
- Phòng QH-KT<sup>P</sup>;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
SỞ  
XÂY DỰNG  
Lưu Văn Dương





UBND TỈNH HƯNG YÊN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 161 /TTr-SXD

Hưng Yên, ngày 23 tháng 10 năm 2018

## TỜ TRÌNH

Về vị trí xây dựng công trình thể dục thể thao trên địa bàn phường An Tảo,  
thành phố Hưng Yên

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
C.V	Số: <u>1290.5</u>
ĐỀ	Ngày: <u>25.10.2018</u>
ĐỀ	Chuyển: <u>Ban KT</u>
	Lưu hồ sơ: .....

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện chức năng quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố, các thị trấn huyện lỵ; Xét đề nghị của UBND thành phố Hưng Yên tại Tờ trình số 307/TTr-UBND ngày 15/10/2018 về việc đề nghị chấp thuận địa điểm xây dựng công trình khu thể dục, thể thao phường An Tảo. Sở Xây dựng đã xem xét địa điểm đề nghị xây dựng: *Khu thể dục, thể thao phường An Tảo*, tại phường An Tảo, thành phố Hưng Yên. Vị trí cụ thể như sau:

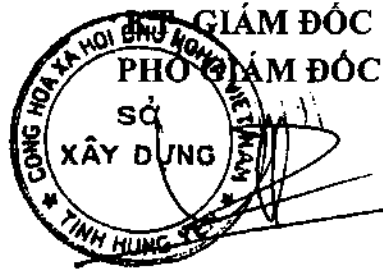
- Phía Bắc giáp: Công ty cổ phần May và Đay Hưng Yên;
- Phía Nam giáp: Trường THCS An Tảo;
- Phía Đông giáp: Khu dân cư phố An Bình;
- Phía Tây giáp: Đường Trương Định.

Khu đất nêu trên có diện tích khoảng 14.364m<sup>2</sup>, hiện đang là đất trồng cây và nuôi trồng thủy sản thuộc địa bàn quản lý phường An Tảo. Theo quy hoạch chung xây dựng phường An Tảo thì chức năng khu đất được định hướng là đất cây xanh và thể dục thể thao, Sở Xây dựng xét thấy đề nghị được quy hoạch khu thể dục thể thao phường An Tảo là phù hợp. Khi được UBND tỉnh đồng ý vị trí xây dựng, Sở Xây dựng sẽ hướng dẫn UBND thành phố thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành.

Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận./.

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- UBND thành phố Hưng Yên;
- Phòng QH-KT<sup>đ</sup>;
- Lưu VT.



**Lưu Văn Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *307* /TTTr-UBND

TP. Hưng Yên, ngày *15* tháng 10 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

Về việc đề nghị chấp thuận địa điểm xây dựng công trình  
Khu thể dục, thể thao phường An Tảo

SỞ XÂY DỰNG TỈNH HUNG YÊN	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: <i>15/10</i> .....
Chuyển.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

Kính gửi:

- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên.

*Phụ Ak-ut*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên Ban hành quy định về phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên,

UBND thành phố Hưng Yên trình UBND tỉnh, Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên xem xét, chấp thuận địa điểm xây dựng công trình Khu thể dục, thể thao phường An Tảo, cụ thể như sau:

1. Vị trí khu đất xây dựng công trình: Thuộc các thửa số 203 (tờ bản đồ số 7, tỷ lệ 1:1.000), thửa 1, 21, 22, 23, 24, 94 (tờ bản đồ số 10, tỷ lệ 1:1.000) bản đồ địa chính phường An Tảo. Hiện trạng đang là đất trồng cây, nuôi thả cá.

2. Diện tích: Khoảng 14.364m<sup>2</sup>.

3. Ranh giới khu đất:

- Phía Đông giáp khu dân cư phố An Bình;

- Phía Tây giáp đường Trương Định;

*[Chữ ký]*

*Đu Đức Thành,  
xong tr 23/10*

- Phía Nam giáp Trường THCS An Tảo;
- Phía Bắc giáp Công ty Cổ phần May và Dệt Hưng Yên.

(Có sơ đồ vị trí kèm theo)

Vậy, UBND thành phố kính trình UBND tỉnh, Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên  
xem xét, chấp thuận.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch  
UBND thành phố;
- Phòng QLĐT, Ban QLDA;
- Lưu: VT

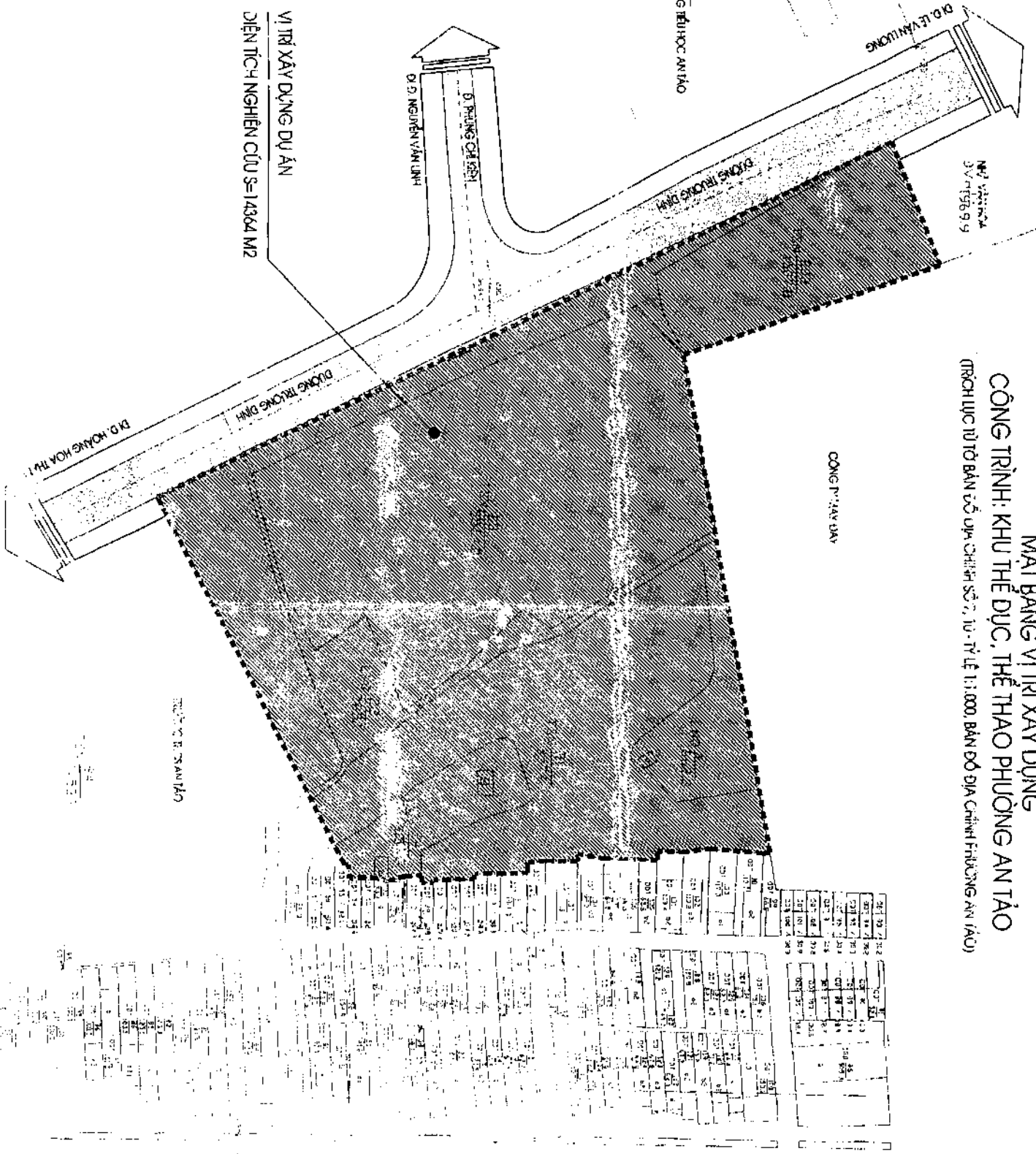
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**




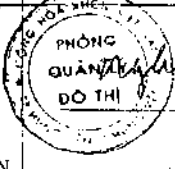


**Nguyễn Tuấn Cường**



MẶT BẰNG VỊ TRÍ XÂY DỰNG  
 CÔNG TRÌNH: KHU THỂ DỤC, THỂ THAO PHƯỜNG AN TÁO  
 (TRẠCH LỰC TỪ BẢN ĐỒ DỰA CHỈ HƯỚNG SỐ 7, TỶ LỆ 1:1.000, BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH PHƯỜNG AN TÁO)



VỊ TRÍ XÂY DỰNG DỰ ÁN  
 DIỆN TÍCH NGHIÊN CỨU S=14364 M<sup>2</sup>

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN TP. HƯNG YÊN  GIÁM ĐỐC HOÀNG TRUNG KIẾN	PHÒNG QLĐT THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN LINH	UBND THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  CHỦ TỊCH NGUYỄN VĂN LINH	SỞ XÂY DỰNG  GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN LINH
--	---	---	---



UBND TỈNH HUNG YÊN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180/TTr-SXD

Hung Yên, ngày 19 tháng 11 năm 2018

## TỜ TRÌNH

Về vị trí đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Dị Ché,  
huyện Tiên Lữ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN	
C.V	Số: 190.19
ĐỀ	Ngày: 21/11/2018
	Chuyển: Đ.Đ. K.T.
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện chức năng quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố, các thị trấn huyện lỵ; Xét đề nghị của UBND huyện Tiên Lữ tại Tờ trình số 222/TTr-UBND ngày 02/11/2018, về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Dị Ché, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Sở Xây dựng đã xem xét vị trí quy hoạch xây dựng khu dân cư để bán đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại khu đất có diện tích khoảng 6.239,5m<sup>2</sup>, thuộc địa bàn quản lý của xã Dị Ché, huyện Tiên Lữ. Vị trí như sau:

- Phía Bắc giáp: Quốc lộ 38B;
- Phía Nam giáp: Dự án của Công ty CP thương mại Thanh Anh;
- Phía Đông giáp: Đường giao thông và dự án của Công ty CP may Tiên Hưng;
- Phía Tây giáp: Đất canh tác và khu dân cư.

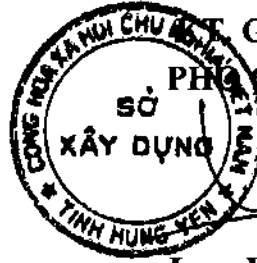
Khu đất này trước đây được quy hoạch là đất xây dựng bến xe của huyện. Do quy mô khu đất nhỏ, nằm liền kề với khu dân cư hiện có, UBND huyện Tiên Lữ đề xuất được điều chỉnh vị trí quy hoạch xây dựng bến xe và điều chỉnh chức năng khu đất thành khu đất đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất, tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng. Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh đồng ý chủ trương cho phép UBND huyện Tiên Lữ nghiên cứu, khảo sát lập quy hoạch khu đất đấu giá tại vị trí nêu trên. Quá trình lập quy hoạch cần

ngiên cứu khảo sát mở rộng ra các khu dân cư hiện hữu để có giải pháp quy hoạch đồng bộ về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật của khu vực.

Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở (đề b/c);
- UBND huyện Tiên Lữ;
- Phòng QH-KT<sup>D</sup>;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC  
PHÒNG GIÁM ĐỐC

Lưu Văn Dương

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN LŨ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 222/TT-UBND

Tiên Lữ, ngày 02 tháng 11 năm 2018

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Dị Chế, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên**

Kính gửi:

- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.

UBND huyện Tiên Lữ đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên và UBND tỉnh Hưng Yên cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ bến xe là sang đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Lý do: Do thay đổi quy hoạch bến xe sang khu mới nên khu đất tại bến xe không sử dụng nữa.

- Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng:

Tổng diện tích khoảng 6.239,5m<sup>2</sup>, trong đó đất hành lang bảo vệ an toàn đường bộ 696 m<sup>2</sup>, tại thửa số 483, thuộc tờ bản đồ số 04, bản đồ địa chính xã Dị Chế. Phía Bắc giáp QL 38B, phía Nam giáp khu công ty Cổ phần thương mại Thanh Anh, phía Đông giáp đường đá ( tường rào của công ty cổ phần may Tiên Hưng ), phía Tây giáp khu dân cư và đất trồng lúa.

(có trích lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ kính trình Sở Xây Dựng tỉnh Hưng Yên và UBND tỉnh Hưng Yên chấp thuận./.(t

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó CT;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

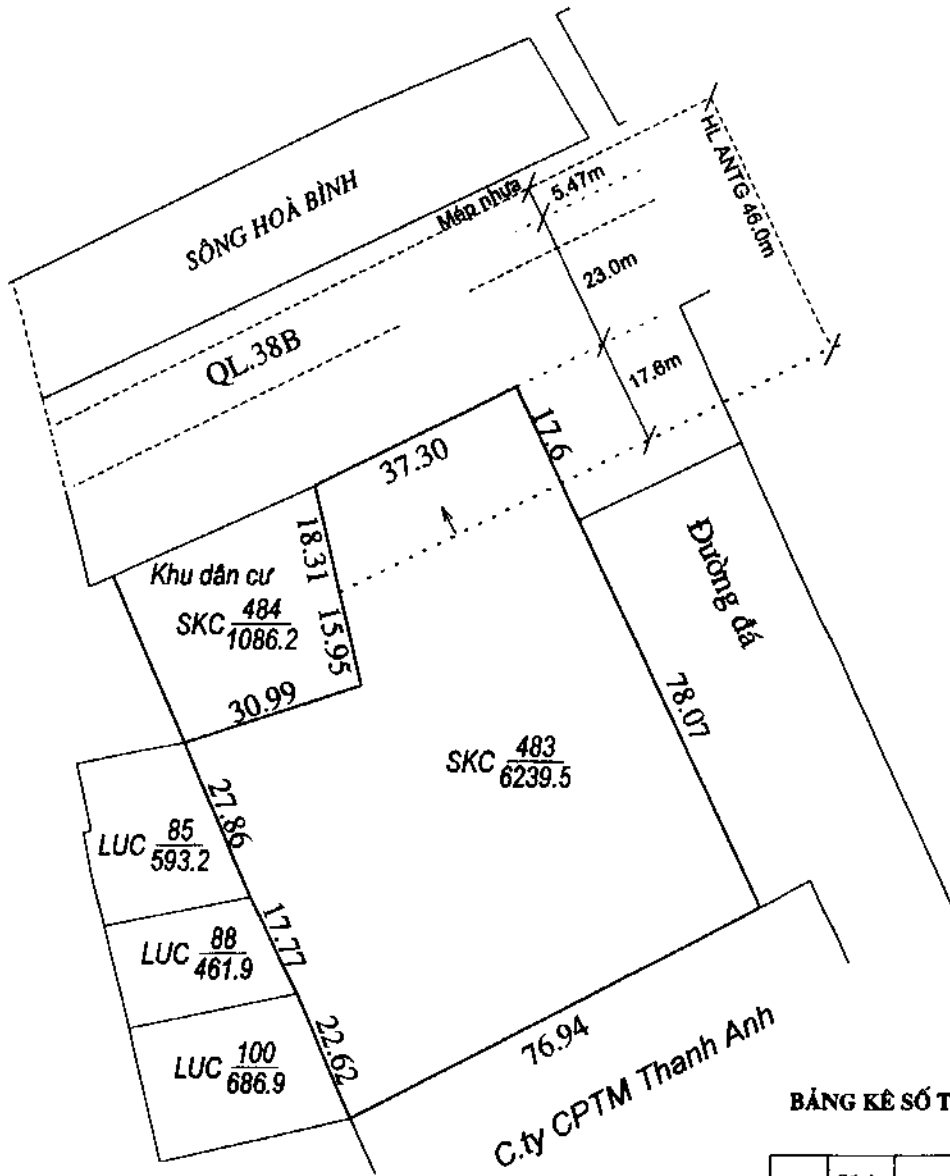


  
**Nguyễn Thế Hưng**



# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

DỰ ÁN: KHU ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ Ở  
 ĐỊA ĐIỂM: TẠI XÃ DỊ CHẾ, HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HUNG YÊN



**BẢNG KÊ SỐ THỪA, DIỆN TÍCH**  
 Đơn vị tính: m<sup>2</sup>

STT	Số tờ ĐĐ	Số thửa	Diện tích	Loại đất
1	04	483	6239.5	SKC
TỔNG = 6239.5				

Ghi chú: Diện tích thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường bộ là: 696.0m<sup>2</sup>

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Ngày 02 tháng 11 năm 2018

GIÁM ĐỐC

CN VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HUYỆN TIÊN LŨ

Nguyễn Hồng Phong



GIÁM ĐỐC  
 A ĐOAN HÙNG





UBND TỈNH HUNG YÊN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106 /TTr-SXD

Hung Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị phê duyệt vị trí xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảnh quân sự, Phân căn cứ HC-KT tỉnh Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN	
C.V	Số: 8463
ĐẾN	Ngày: 12/7/2018
	Chuyên: Đ.Đ. KT
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên

Thực hiện chức năng quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, các thị trấn huyện lỵ. Xét đề nghị của Bộ chỉ huy quân sự tại Tờ trình số 1754/TTr-BCH ngày 02/7/2018 về việc chấp thuận vị trí xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảnh quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên. Sở Xây dựng đã xem xét địa điểm đề nghị xây dựng *Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảnh quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVP tỉnh Hưng Yên* thuộc địa bàn quản lý của xã Chí Tân và xã Thành Công, huyện Khoái Châu. Vị trí cụ thể như sau:

- *Phía Bắc giáp:* Trạm bơm Nghi Xuyên.
- *Phía Nam giáp:* Đất công ích xã Thành Công.
- *Phía Đông giáp:* Đường tỉnh ĐT.378 (đê Sông Hồng).
- *Phía Tây giáp:* Sông Hồng.

Khu đất nêu trên có diện tích khoảng 10ha, hiện đang là đất trồng cây hàng năm và đất nuôi trồng thủy sản, phù hợp với mục tiêu dự án là: *trong thời bình thực hiện nhiệm vụ phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn, huấn luyện diễn tập trên sông, tổ chức tăng gia, sản xuất tạo nguồn nhằm nâng cao đời sống bộ đội cũng như dự trữ vật chất bảo đảm cho các nhiệm vụ. Trong thời chiến là nơi tiếp nhận, trung chuyển lực lượng, phương tiện, vũ khí, trang bị Hậu cần, kỹ thuật đảm bảo cho các hướng các nhiệm vụ trong khu vực phòng thủ tỉnh.*

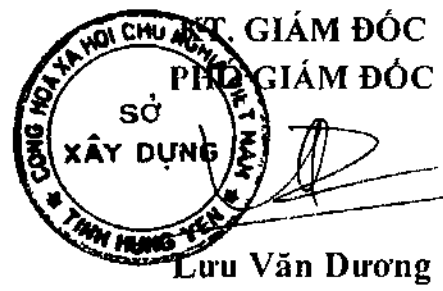
Sau khi vị trí xây dựng được UBND tỉnh chấp thuận, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh cần hoàn thiện các thủ tục xin ý kiến thỏa thuận của các Bộ, Ngành có liên quan về vị trí và ranh giới dự án xây dựng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- UBND huyện Khoái Châu;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Phòng QH-KT<sup>D</sup>;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
SỞ  
XÂY DỰNG



Lưu Văn Dương



QUẬN KHU 3  
BỘ CHQS TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1754/TTTr-BCH

Hưng Yên, ngày 02 tháng 7 năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
C.V ĐẾN	Số: 7308
	Ngày: 03/7/2018
	Chuyên: 2. Quân sự
	Lưu hồ sơ:

TỜ TRÌNH

V/v xin phê duyệt địa điểm xây dựng trung tâm CHCN  
Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên

Đ/c CĐT.  
Đ/c KCS - KSL phân lq  
Đ/c KCS - KSL v/c  
Đ/c Lưu.  
Mc tiền 15/7/2018.

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới;

Nghị định số 02/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ;

Căn cứ Kết luận số 06-KL/TU ngày 18/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án xây dựng KVPT tỉnh Xây dựng công trình KVPT tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, định hướng 2035 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Ban hành đề án xây dựng công trình KVPT tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, định hướng 2035 và những năm tiếp theo;

Bộ CHQS tỉnh Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình tỉnh Hưng Yên xin chủ trương địa điểm xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên với nội dung sau:

1. Mục tiêu:

Dự án Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên được đầu tư xây dựng. Trong thời bình thực hiện nhiệm vụ phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn, huấn luyện, diễn tập trên sông, tổ chức tăng gia, sản xuất tạo nguồn nhằm nâng cao đời sống bộ đội cũng như dự trữ vật chất bảo đảm cho các nhiệm vụ. Trong thời chiến là nơi tiếp nhận, trung chuyển lực lượng, phương tiện, vũ khí, trang bị Hậu cần, Kỹ thuật bảo đảm cho các hướng các nhiệm vụ trong KVPT tỉnh. Đây là một trong những nội dung quan trọng trong xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân, nằm trong chủ trương xây dựng KVPT của Đảng và Nhà nước ta nên việc xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên là cần thiết và cấp bách hiện nay.

2. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

3. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Hưng Yên.

4. Chủ đầu tư: Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên.

5. Địa điểm, vị trí xây dựng

5.1. Địa điểm xây dựng: Xã Thành Công, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

5.2. Vị trí xây dựng:

- Phía Bắc giáp xã Chí Tân.
- Phía Nam giáp đất công ích xã Thành Công.
- Phía Đông giáp đê 198.
- Phía Tây giáp Sông Hồng.

6. Diện tích đất: Khoảng 10ha, trong đó:

- Xã Chí Tân khoảng 1ha.
- Xã Thành Công khoảng 9ha.

(Có sơ đồ vị trí đất kèm theo).

7. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2018-2020.

8. Kết luận và kiến nghị

\* *Kết luận:*

Dự án xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên hoàn toàn phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch ngành của địa phương nhằm thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nghị định của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy tỉnh Hưng Yên về xây dựng công trình phòng thủ tỉnh trong những năm tới.

*Kiến nghị:*

Xuất phát từ thực tiễn trên. Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên kính trình UBND tỉnh Hưng Yên xem xét, quan tâm, tạo điều kiện phê duyệt địa điểm xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên.

*Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hưng Yên trân trọng cảm ơn!.*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, DT, Q10. ✓



CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Nguyễn Chí Công

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THÀNH CÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 08 /UBND-VP

Thành Công, ngày 02 tháng 7 năm 2018

V/v chấp thuận vị trí xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Kính gửi:

<b>C.V ĐẾN</b>	Số:.....
	Ngày...../...../201.....
	Chuyển.....
	Lưu hồ sơ:.....

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên;
- Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên;
- UBND huyện Khoái Châu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc Quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ ý kiến của Hội đồng tư vấn UBND xã Thành Công

UBND xã Thành Công thống nhất chấp thuận vị trí xây dựng Trung tâm cứu hộ cứu nạn, Cảng quân sự, Phân căn cứ HC-KT/KVPT tỉnh Hưng Yên với nội dung sau:

Chấp thuận vị trí khu đất diện tích khoảng 92.000m<sup>2</sup> ; loại đất : Đất thủy sản, đất trồng cây hàng năm tại xã Thành Công, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Phía Bắc giáp xã Chí Tân.

Phía Nam giáp đất công ích xã Thành Công.

Phía Đông giáp đê 198.

Phía Tây giáp Sông Hồng.

(Có sơ đồ vị trí khu đất kèm theo).

Vậy UBND xã Thành Công báo cáo để Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên; Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên; UBND huyện Khoái Châu và các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục theo các quy định hiện hành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM.UBND XÃ THÀNH CÔNG**



**CHỦ TỊCH  
ĐỖ VĂN TUẤN**

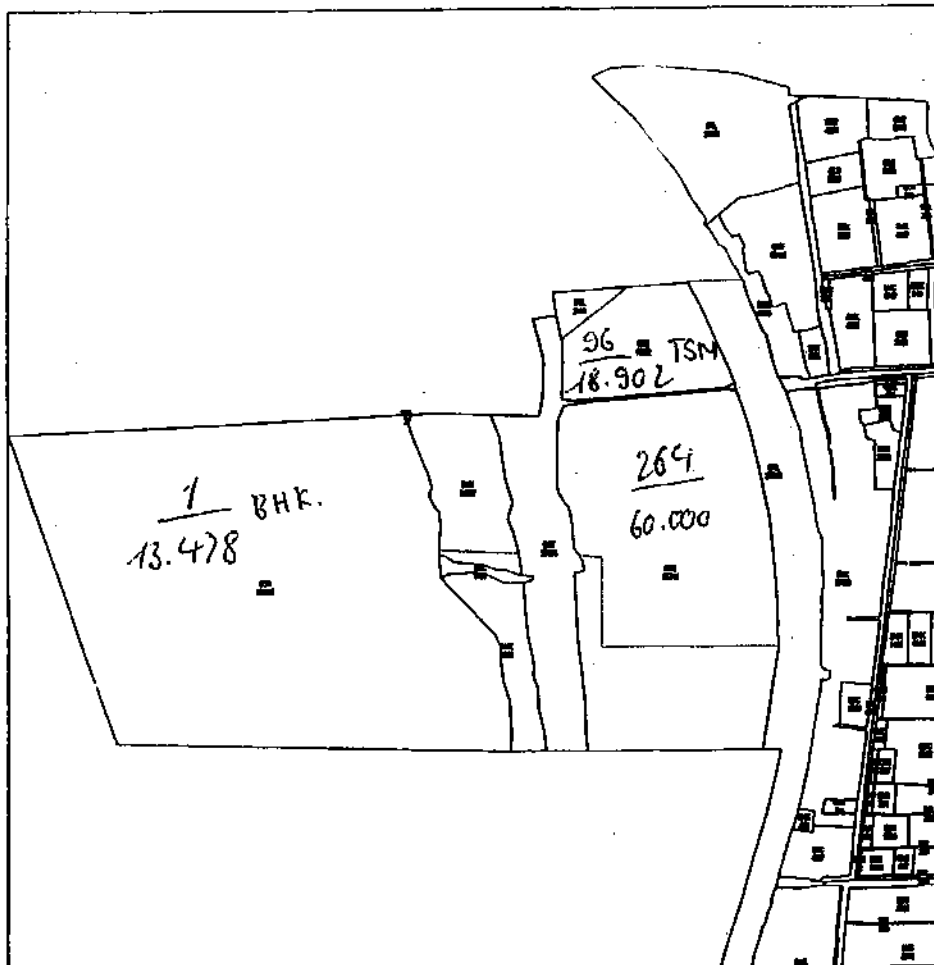


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành Công, ngày 02 tháng 7 năm 2018.

**TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ VỊ TRÍ KHU ĐẤT**

Tờ bản đồ số 4/5 tỷ lệ 1/2000 lập năm 2012  
xã Thành Công, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên



Các thửa đất gồm: Attachment: gop2.dgn Jul. 02, 2018 10:34:30

Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (M <sup>2</sup> )	Loại đất	Ghi chú
1	4	13.478	BHK	
96	5	18.902	TSN	
264	5	60.000	TSN	
<b>Tổng cộng</b>		<b>92.380</b>		

Công chức địa chính

*lê Mạnh Hùng.*



TM UBND xã

CHỦ TỊCH  
ĐỖ VĂN TUẤN



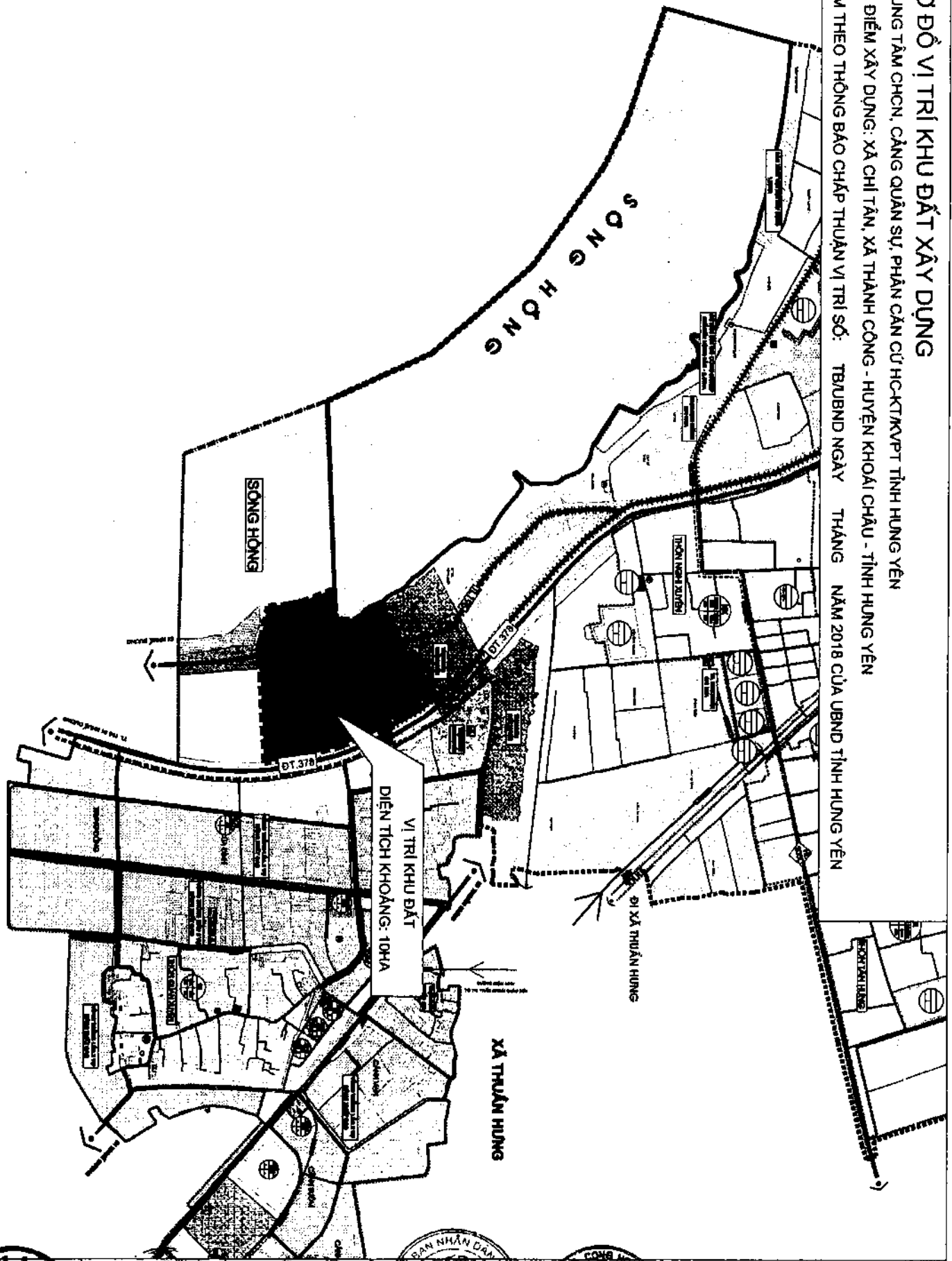


**SƠ ĐỒ VỊ TRÍ KHU ĐẤT XÂY DỰNG**

TRUNG TÂM CHCN, CẢNG QUẢN SỰ, PHẦN CÁN CỨ H/C-KT/KV/P/T TỈNH HUNG YÊN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: XÃ CHỈ TÀN, XÃ THÀNH CÔNG - HUYỆN KHOÀI CHÂU - TỈNH HUNG YÊN

KÈM THEO THÔNG BÁO CHẤP THUẬN VỊ TRÍ SỐ: TB/UBND NGÀY THÁNG NĂM 2018 CỦA UBND TỈNH HUNG YÊN



UBND TỈNH HUNG YÊN

SỞ XÂY DỰNG

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ VÀ CHẤM DẪN CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG  
LƯU VĂN DƯƠNG

UBND HUYỆN KHOÀI CHÂU  
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐỨC SƠN  
LƯU VĂN DƯƠNG  
CHỦ TỊCH

UBND XÃ THÀNH CÔNG  
CHỦ TỊCH  
ĐỖ VĂN TUẤN

UBND TỈNH HUNG YÊN  
ĐẠI LÃNG QUẢN VẤN HẢI

